

CHƯƠNG TRÌNH

**phát triển văn hoá; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025**

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2015-2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng bộ Thành phố và Chương trình số 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy (khóa XVI) về “Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016-2020”; Công tác phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh của Đảng bộ thành phố Hà Nội đạt được kết quả đáng ghi nhận, góp phần tích cực vào thành tựu chung của sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có chuyển biến tích cực, phát triển văn hoá ngày càng gắn bó hơn với nhiệm vụ xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, từng bước trở thành một trong những nguồn lực quan trọng góp phần xây dựng Thủ đô phát triển nhanh và bền vững.

1. Phát triển văn hoá

- Đời sống văn hóa, tinh thần Nhân dân ngày càng phong phú, nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa tăng 30% so với nhiệm kỳ trước, chú trọng khai thác tiềm năng, thế mạnh văn hóa, nhất là gắn với phát triển kinh tế du lịch. Nhiều di sản văn hóa được bảo tồn, phát huy và trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn¹; Hà Nội là địa phương đầu tiên hoàn thành tổng kiểm kê, phân loại di tích và tổng kiểm kê bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể²; Hà Nội chính thức trở thành thành viên mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” của UNESCO, góp phần tạo dựng hình ảnh hấp dẫn mới cho Thủ đô. Các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư³ và đổi mới về phương thức hoạt động. Đời sống văn hoá tinh thần không ngừng được cải thiện, phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng phát triển sâu rộng từ cơ sở. Vai trò của văn học, nghệ thuật được khẳng định; chủ động giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, nhiều sự

¹ Phố sách Hà Nội, Phố đi bộ Hồ Hoàn Kiếm, phố bích họa Phùng Hưng...

² Di sản văn hóa phi vật thể với 5.922 di tích và 1.793 di sản văn hóa phi vật thể 18 nhóm với 169 bảo vật quốc gia; 17 bảo tàng ngoài công lập; 01 bảo tàng công lập; 69 nghệ nhân ưu tú và 07 nghệ nhân nhân dân

³ Tăng 60 nhà văn hóa cấp xã, 508 nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng so với năm 2016

kiện văn hóa, nghệ thuật uy tín, chất lượng cao được tổ chức tại Thủ đô. Tâm vóc, thể lực của người dân Thủ đô từng bước được cải thiện, thể thao quần chúng phát triển mạnh mẽ, là nền tảng để thể thao thành tích cao tiếp tục giữ vững vị trí số 1 cả nước. Một số chính sách, cơ chế đặc thù tạo cơ sở pháp lý cho công tác phát triển văn hoá, trọng tâm là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh được ban hành...

- Các loại hình báo chí phát triển mạnh mẽ, công tác quản lý báo chí, xuất bản truyền thông được tăng cường⁴. Văn hóa đọc được quan tâm phát triển... Hoạt động quảng cáo được chấn chỉnh, thực hiện theo luật pháp. Chú trọng đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, nhất là trên không gian mạng.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, 1000 công chức nguồn cấp xã được tuyển dụng, đào tạo cơ bản và phân công về làm việc tại UBND xã, phường, thị trấn. Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Giáo dục và đào tạo tiếp tục dẫn đầu cả nước về quy mô, mạng lưới trường lớp, chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, số học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế. Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn Quốc gia năm 2020 đạt 75%, hoàn thành sớm 2 năm so với kế hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục đại học trên địa bàn được nâng cao, nhiều trường tích cực đổi mới, tiệm cận với xu hướng phát triển của giáo dục đại học trên thế giới.

- Giáo dục nghề nghiệp tiếp tục có bước phát triển. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 53,14% năm 2015 lên 70,25% năm 2020; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 48%; tỷ lệ giải quyết việc làm sau đào tạo đạt trên 70%. Chủ động hợp tác quốc tế, xây dựng và chuẩn hóa khung chương trình đào tạo theo chuẩn khu vực, quốc tế. Nhiều doanh nghiệp tham gia, hợp tác đào tạo nâng cao chất lượng nhân lực. Hà Nội dẫn đầu trong nhiều kỳ thi, hội thi tay nghề cấp quốc gia và quốc tế.

3. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh

Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh được tập trung chỉ đạo, với nhiều giải pháp, mô hình thiết thực; chất lượng các mô hình làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa dần đi vào thực chất (tỷ lệ Gia đình văn hóa đạt 88%, Làng văn hóa đạt 62%, Tổ dân phố văn hóa đạt 72%). Giáo dục truyền thống lịch sử địa phương; nếp sống thanh lịch, văn minh được tăng cường. Nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có nhiều tiến bộ. Đặc biệt, Thành phố đã ban

⁴ Phê duyệt Đề án sắp xếp, phát triển và quản lý báo chí Thành phố đến năm 2025

hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng và triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú tới cán bộ công chức và Nhân dân Thủ đô, ứng xử của cán bộ công chức và Nhân dân bước đầu có chuyển biến tích cực.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

Công tác bảo tồn, khai thác, phát huy vai trò của văn hóa trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập, phát triển chưa tương xứng với các tiềm năng, thế mạnh, vị thế của Thủ đô. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cấp Thành phố và cơ sở còn thiếu, chưa đồng bộ. Lĩnh vực văn học nghệ thuật chưa huy động được hết tiềm năng sáng tạo và tâm huyết của đội ngũ trí thức - văn nghệ sỹ. Phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh chưa đạt kết quả như mong muốn. Việc triển khai cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao còn lúng túng, thiếu nhất quán, chưa hiệu quả. Chưa có chiến lược, giải pháp đột phá, đồng bộ để phát triển và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế về văn hoá, việc chỉ đạo phát triển công nghiệp văn hoá còn hạn chế.

Cơ sở vật chất phục vụ giáo dục - đào tạo ở những khu vực mật độ dân số cao, đô thị hóa nhanh chưa đáp ứng được yêu cầu; hiệu quả giáo dục đạo đức học đường, nếp sống, ứng xử văn minh ở các cấp học có lúc, có nơi còn hạn chế; chất lượng đào tạo nghề, nhất là cho lao động nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Việc huy động, bố trí sử dụng nguồn nhân lực chưa đạt kết quả như mong muốn; chưa quan tâm đúng mức việc xây dựng thể chế nhất là đối với lĩnh vực thu hút tài năng đặc biệt.

Việc thực hiện quy tắc ứng xử trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức vẫn còn nhiều hạn chế. Văn hóa ứng xử của người dân trong gia đình và nơi công cộng chuyển biến chưa đồng đều, thiếu bền vững.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường, nhất là trong giai đoạn đất nước và Thủ đô đang đẩy mạnh tiến trình hội nhập quốc tế, quá trình đô thị hóa nhanh, tốc độ phát triển công nghệ thông tin ngày càng cao, xu thế xâm lăng văn hóa qua truyền thông, mạng xã hội ngày càng gia tăng với nhiều hình thức tinh vi và phức tạp, khó quản lý. Cơ chế chính sách chung còn thiếu đồng bộ, chưa thống nhất, sự phối hợp giữa một số bộ, ban, ngành Trung ương và Thành phố trong một số việc còn hạn chế. Phân công, phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước cho các quận, huyện nhìn chung còn bất cập.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp uỷ, chính quyền và một bộ phận Nhân dân nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò của phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa chưa kịp thời đổi mới, có mặt bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có lúc, có nơi bị xem nhẹ, thậm chí buông lỏng nhất là trong việc xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá. Đầu tư cho lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng, còn dãn trải; chưa nắm bắt kịp thời những vấn đề mới về văn hóa để đầu tư đúng hướng, hiệu quả.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

Quán triệt thực hiện Nghị quyết và các văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội biểu Đảng bộ Thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Thành ủy xác định mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình “phát triển văn hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025” như sau:

1. Mục tiêu

- Phát triển văn hóa và con người Hà Nội trên cơ sở phát huy truyền thống Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến; Thành phố vì hòa bình, Thành phố sáng tạo và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Xác định rõ phát triển văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; thực sự trở thành giá trị tinh thần to lớn, là sức mạnh, nguồn lực nội sinh quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của Thủ đô. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện, tôn trọng pháp luật. Khơi dậy lòng tự hào, tình yêu Hà Nội và ý chí khát vọng vươn lên của Nhân dân Thủ đô.

- Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng và phát triển hệ sinh thái học tập sáng tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng môi trường sống lành mạnh, phong phú, tạo chuyên biến tích cực về tâm lý, lối sống, hành vi của thanh thiếu niên. Sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, lấy “chân-thiện-mỹ” làm mục tiêu của các hoạt động văn hoá nghệ thuật đồng thời tiếp nhận có chọn lọc các giá trị văn hoá của thế giới nhằm đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hoá ngày càng cao của Nhân dân. Xây dựng và phát triển ngành công nghiệp văn hoá tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô.

2. Chỉ tiêu

2.1. Nhóm chỉ tiêu xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

- Tỷ lệ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa: 86-88%;
- Tỷ lệ thôn, làng được công nhận và giữ vững danh hiệu Làng văn hóa: 65%;
- Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hóa: 75%;
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận danh hiệu văn hoá hàng năm: 70-73% (tính trên tổng số đăng ký);
- Tỷ lệ thôn, làng có nhà văn hóa: 100%.

2.2. Nhóm chỉ tiêu bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa

- Di sản được đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia: 15;
- Số di tích xếp hạng và nâng cấp xếp hạng: di tích Quốc gia đặc biệt: 03; di tích cấp Quốc gia: 08; di tích cấp Thành phố: 80.

2.3. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa nghệ thuật

- Số vở diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống được dàn dựng mới và biểu diễn hàng năm: trên 18 vở.
- Số buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp hàng năm: trên 3.000 buổi;
- Số phim tài liệu, khoa học, hoạt hình được sản xuất hàng năm: 10 phim.

2.4. Nhóm chỉ tiêu phát triển thể thao

- Về TDTT quần chúng:
 - + Tỷ lệ số người dân tham gia tập luyện TDTT thường xuyên: 42,5% trở lên;
 - + Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao: 31% trở lên.
- Về thể thao thành tích cao: phần đầu đóng góp tối thiểu 30% lực lượng HLV, VĐV và thành tích huy chương cho đoàn thể thao Việt Nam tại các kỳ thi đấu khu vực (SEA Games, ASIAD...).

2.5. Nhóm chỉ tiêu phát triển du lịch

Số lượt khách du lịch đón và phục vụ đạt từ 35-39 triệu lượt khách, trong đó có từ 8-9 triệu lượt khách du lịch quốc tế.

2.6. Nhóm chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo

- Số trường học công lập (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia: 80-85%;
- Đầu tư xây dựng từ 03-05 trường liên cấp (Tiểu học, THCS, THPT) có diện tích tối thiểu 5ha và có cơ sở vật chất ngang tầm các nước trong khu vực.

2.7. Nhóm chỉ tiêu về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 75-80%;
- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ: 55-60%;
- Mỗi năm đào tạo nghề khoảng 230.000 lượt người.

3. Yêu cầu

Chương trình bám sát các quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014; Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội; Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố, tập trung vào các vấn đề sau:

3.1. Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước và Thủ đô. Văn hoá phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội. Xây dựng văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong sự đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Phát triển văn hoá Thủ đô xứng tầm với truyền thống ngàn năm văn hiến, là trung tâm văn hoá lớn của cả nước.

3.2. Phát triển văn hoá vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hoá. Trong xây dựng văn hoá, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo, thanh lịch, văn minh. Xây dựng đồng bộ môi trường văn hoá trong đó chú trọng vai trò của gia đình và cộng đồng. Phát triển hài hoà giữa kinh tế và văn hoá; chú ý đầy đủ đến yếu tố phát triển văn hoá và xây dựng con người trong quá trình phát triển kinh tế; khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam, Thủ đô Hà Nội thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

3.3. Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Thủ đô là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức và văn nghệ sĩ giữ vai trò quan trọng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Phát triển văn hóa

1.1. Xây dựng môi trường văn hóa

- Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững của Thủ đô và đất nước. Phát triển văn hóa phải ngang tầm với phát triển kinh tế, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững là phát triển kinh tế, văn hóa gắn với môi trường.

- Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” mà trọng tâm là cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào xây dựng gia

đình văn hoá, làng văn hoá, tổ dân phố văn hoá, cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hoá. Đề cao vai trò trách nhiệm và các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình, dòng họ trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh thiếu niên theo phương châm kết hợp “gia đình - nhà trường - xã hội” nhằm hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử văn minh. Căn cứ đặc thù thực tế giữa thành thị và nông thôn để triển khai áp dụng các nội dung xây dựng đời sống văn hoá phù hợp.

- Chuẩn hóa về tổ chức bộ máy, mô hình quản lý, đầu tư cơ sở vật chất và đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng của hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn Thành phố đặc biệt là đối với các thiết chế văn hoá ở các khu chung cư, khu đô thị mới; rà soát trung tâm văn hoá quận, huyện, thị xã, hướng tới xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn về cơ sở vật chất, nội dung hoạt động để phát huy hiệu quả, không lạc hậu, không lãng phí. Xây dựng các thiết chế văn hoá này thành không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng hấp dẫn và có ý nghĩa. Xác định việc đầu tư, hoàn thiện thiết chế văn hoá cũng quan trọng như các công trình phục vụ phát triển kinh tế.

- Nghiên cứu các thiết chế văn hoá thể thao ở các trục không gian văn hoá kết nối giữa các địa phương:

+ Hệ thống trung tâm văn hoá dọc bờ Bắc và bờ Nam Sông Hồng, trục kết nối không gian thành cổ Hà Nội và trục Tây Hồ Tây - Hồ Tây - Cổ Loa: tổ chức các không gian lễ hội văn hóa, các sự kiện văn hóa lớn của Thủ đô. Các công trình sẽ được xây dựng: bảo tàng cấp quốc gia, nhà hát, cung văn hóa cấp Thành phố, trung tâm đào tạo chuyên ngành nghệ thuật, công viên vui chơi giải trí, quảng trường lớn kết hợp tượng đài, công viên chuyên đề, các dịch vụ công cộng, dịch vụ du lịch đi kèm... Không gian sinh hoạt văn hóa được xây dựng mới kết hợp với tổ hợp công trình công cộng đa chức năng và không gian cây xanh công viên.

+ Trung tâm văn hóa Tây Hồ Tây, xây dựng công viên Thăng Long gắn với các công trình biểu tượng văn hóa Thủ đô như: Bảo tàng lịch sử Quốc gia, Nhà hát Thăng Long, quảng trường văn hóa hướng ra Hồ Tây... khoảng 50-70ha.

+ Trung tâm văn hóa quốc gia trên trục Hồ Tây - Ba Vì: Đoạn từ vành đai xanh sông Nhuệ đến đường vành đai 4. Dành quỹ đất khoảng 200-250ha xây dựng mới Quảng trường Hòa Bình; trung tâm giao lưu văn hóa quốc gia, quốc tế.

1.2. Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và văn hoá trong kinh tế

- Chú trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy cơ quan Nhà nước; đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các cấp.

- Chủ động phát hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị và xã hội.

- Chú trọng quan tâm yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy công cuộc xây dựng, phát triển Thủ đô nhanh và bền vững.

1.3. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa

- Nghiên cứu, dự báo về những thách thức tác động đến công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá của Thủ đô trong quá trình phát triển đô thị, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; đề xuất các giải pháp làm tốt công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển; có chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân dân gian, văn nghệ sĩ...; khuyến khích trao truyền, sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Tăng cường quản lý nhà nước, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn Thành phố. Ưu tiên đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt, các di sản văn hóa thế giới, di tích lịch sử cách mạng có giá trị tiêu biểu. Triển khai số hóa tư liệu, xây dựng chương trình hành động nhằm quảng bá, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu và có nguy cơ mai một.

- Tích cực thực hiện cam kết với UNESCO hoàn thành dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản thế giới Hoàng Thành Thăng Long, di tích 18 Hoàng Diệu và di tích Quốc Gia đặc biệt Cổ Loa (huyện Đông Anh); hoàn thành, đưa vào sử dụng dự án khu trưng bày Bảo tàng Hà Nội.

- Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững phù hợp với từng đơn vị trên địa bàn Thành phố, góp phần quảng bá hình ảnh Thủ đô và con người Hà Nội với trong nước và thế giới.

- Triển khai thực hiện các nội dung gia nhập mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” theo tiêu chí, lộ trình đã cam kết với UNESCO.

1.4. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá nghệ thuật, bảo hộ quyền tác giả, phát triển công nghiệp văn hoá.

- Tạo điều kiện, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo và phát huy trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm, tình yêu Hà Nội của đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn, Hội liên hiệp văn học nghệ thuật Thành phố... làm phong phú, đa dạng các tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị cao, tạo dấu ấn về tư tưởng và nghệ thuật.

- Mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả, tính chuyên nghiệp đặc sắc của văn hoá Hà Nội trong tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu

hưởng thụ của Nhân dân, đồng thời thu hút khách du lịch thưởng thức những sản phẩm văn hoá đặc sắc của Thủ đô. Nghiên cứu tổ chức tuần lễ văn hoá Hà Nội ở các tỉnh, thành trong nước và quốc tế.

- Chú trọng hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học nghệ thuật. Đổi mới phương thức hoạt động của các nhà hát, các hội văn học nghệ thuật, nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hội nhập, giao lưu quốc tế.

- Phát triển sâu rộng phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng; tăng cường các hoạt động giao lưu, biểu diễn nghệ thuật quần chúng nhằm khuyến khích người dân tham gia hưởng ứng đồng thời là chủ thể sáng tạo.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả mô hình sân khấu học đường, nhất là các loại hình nghệ thuật truyền thống. Mở rộng quy mô, nâng tầm chuyên nghiệp và phát huy thế mạnh của loại hình nghệ thuật Rối nước, đưa loại hình này trở thành đặc sản văn hoá với khách du lịch mỗi khi đến với Hà Nội.

- Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, hiểu biết sâu sắc, toàn diện về công nghiệp văn hóa. Tăng cường và đa dạng các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Xây dựng, ban hành Nghị quyết về phát triển công nghiệp văn hóa; rà soát, bổ sung các cơ chế chính sách khuyến khích hoạt động sáng tạo, thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến phục vụ xây dựng và phát triển thị trường văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa của Thủ đô. Ưu tiên đầu tư một số cơ sở đào tạo trọng điểm, chất lượng cao và một số ngành công nghiệp văn hóa chủ đạo, có khả năng dẫn dắt các hoạt động văn hóa.

- Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

- Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý trong lĩnh vực quản lý văn hóa nghệ thuật Thủ đô.

1.5. Phát triển du lịch

- Xây dựng thương hiệu du lịch văn hóa Hà Nội dựa trên những giá trị văn hóa đặc sắc, trọng tâm là các giá trị di sản và giá trị văn hóa tiêu biểu, thông qua đó hình thành hệ thống các điểm đến, sản phẩm du lịch đặc trưng của Hà Nội, có chất lượng, giá trị cao, đảm bảo thực hiện có hiệu quả mối liên kết giữa văn hoá với du lịch trong công cuộc phát triển của Thủ đô.

- Triển khai kế hoạch phát triển sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo, hấp dẫn; nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch gắn với di tích lịch sử, văn hóa, lễ hội, làng nghề, làng cổ, phố cổ... nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa bền vững, có hiệu quả kinh tế cao. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, phát triển du lịch chất lượng cao gắn với xây dựng

thương hiệu du lịch Thủ đô có bản sắc, vị thế trên bản đồ du lịch Việt Nam, khu vực và Thế giới. Nghiên cứu xây dựng khu vực Sơn Tây, Ba Vì trở thành trung tâm văn hoá du lịch lớn trên cơ sở phát huy các giá trị di sản văn hoá, tâm linh, sinh thái với mục tiêu trở thành điểm nhấn về du lịch văn hoá của Thủ đô.

1.6. Phát triển thông tin, truyền thông

- Hoàn thành sắp xếp và quản lý báo chí thành phố Hà Nội để phát triển hệ thống báo chí Thành phố đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân, công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của Thành phố, tạo đồng thuận trong xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và con người Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng.

- Tăng cường các hoạt động phát triển văn hoá đọc, xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên. Đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của Thư viện Thành phố và hệ thống thư viện cơ sở; tiếp tục đổi mới về phương thức hoạt động, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, chú trọng đến 3 hình thức: phục vụ tại chỗ, phục vụ lưu động và thông qua không gian mạng, trong đó nhóm đối tượng phục vụ chủ yếu hướng tới là thanh, thiếu niên.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại và thông tin điện tử; đội ngũ nhà báo, phóng viên, biên tập viên; cán bộ thông tin cơ sở, trọng tâm là người phụ trách đài truyền thanh cấp xã, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

1.7. Phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao

- Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ của Nhân dân Thủ đô, nhất là thế hệ trẻ. Mở rộng các phong trào thể dục, thể thao, các loại hình tập luyện, thi đấu thể dục thể thao; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Củng cố vững chắc vị trí nằm trong tốp dẫn đầu cả nước về thể thao thành tích cao và thể thao quần chúng.

- Tiếp tục đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và phát triển mạnh mẽ thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, trong đó ưu tiên phát triển những môn thể mạnh của Hà Nội. Xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách đãi ngộ, khuyến khích về vật chất, tinh thần đối với đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên và chuyên gia thể thao thành tích cao.

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ y sinh học thể thao hiện đại trong phát hiện, tuyển chọn tài năng thể thao Thủ đô.

- Xây dựng Đề án phát huy hiệu quả sử dụng thiết chế thể thao cơ sở; đẩy mạnh liên kết hợp tác với các doanh nghiệp tài trợ trong việc phát triển các môn thể thao trọng điểm và tổ chức các giải thi đấu thể thao. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ thể thao cấp Thành phố.

- Xây dựng Đề án về thu hút tài năng trong lĩnh vực thể thao thành tích cao và cơ chế chính sách xây dựng quỹ tài năng thể thao nhằm tôn vinh xứng đáng các vận động viên thể thao thành tích cao, đồng thời có chính sách đãi ngộ đối với các vận động viên thể thao thành tích cao sau khi hoàn thành nhiệm vụ; Đề án tuyển chọn nhân lực thể thao thành tích cao, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao Thủ đô giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội để trở thành trung tâm đào tạo vận động viên cấp cao của cả nước và khu vực; năm 2021 phục vụ tổ chức thành công SEA Games 31, Para Games 11 và các giải thể thao khác tầm cỡ Quốc gia và khu vực. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết đăng cai các giải thể thao tầm cỡ châu lục.

- Xây dựng nền thể thao sạch, kiên quyết đấu tranh khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong thể thao, nhất là trong bóng đá và các môn thể thao thành tích cao.

1.8. Hội nhập quốc tế

- Chủ động, sáng tạo trong hội nhập quốc tế về văn hóa, thể thao; mở rộng quan hệ đối ngoại, tăng cường quảng bá văn hóa Hà Nội, đưa Hà Nội trở thành điểm đến hấp dẫn về giao lưu, hợp tác, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao trong nước và quốc tế. Tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế tham gia phát triển văn hóa, thể thao, quảng bá hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam và Thủ đô Hà Nội góp phần thực hiện hiệu quả việc ngoại giao văn hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phát triển và xuất khẩu văn hóa tại chỗ.

- Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế trên cơ sở bình đẳng, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao; chú trọng hợp tác đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao ở nước ngoài.

- Xây dựng hệ thống các giải thi đấu thể thao uy tín quốc gia, khu vực, quốc tế; chủ động đăng cai tổ chức một số giải thể thao tầm cỡ như: Giải bóng chuyền nữ quốc tế Châu Á, Giải khiêu vũ thể thao Hà Nội mở rộng, Giải bơi chải thuyền rồng Hà Nội mở rộng, Giải Marathon quốc tế “Con đường di sản”... tiến tới đăng cai tổ chức một số giải trong hệ thống thi đấu thể thao quốc tế có uy tín.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

2.1. Giáo dục phổ thông

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống trường học chất lượng cao, trường học thông minh; phát triển hệ thống trường học ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội; khuyến khích mô hình trường học liên kết với các cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín; đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, tiên tiến và từng bước hiện đại; xây dựng 5 trường liên cấp có diện tích từ 5 ha trở lên ở một số quận, huyện có điều kiện (Bắc Từ Liêm, Thanh Trì, Thạch Thất, Đông Anh, Gia Lâm, Hà Đông, Chương Mỹ...) được đầu tư hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế. Thúc đẩy đổi mới cơ chế và mô hình quản trị nhà trường, vận hành các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học, trình độ đào tạo; xây dựng đề án nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục phổ thông, cải thiện thứ hạng đối với kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông; phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, biên soạn nội dung, phương pháp thể hiện các trò chơi dân gian để đưa vào chương trình giáo dục thể chất của học sinh phổ thông nhằm bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống và tạo sân chơi lành mạnh, giải quyết vấn đề thiếu không gian sinh hoạt thể thao ở các trường học tại khu vực nội thành; thực hiện có hiệu quả hội nhập quốc tế về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; mở rộng mô hình hợp tác quốc tế; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp; nâng cao thể lực và tầm vóc cho học sinh Hà Nội.

- Nâng cao chất lượng giáo dục trường Đại học Thủ đô và các trường Cao đẳng trực thuộc thành phố Hà Nội.

- Xây dựng môi trường giáo dục nhân văn, an toàn, lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực học đường; chú trọng giáo dục phẩm chất, nhân cách, văn hóa, lịch sử Thăng Long - Hà Nội đi đôi với đào tạo năng lực nhận thức, tư duy đổi mới, sáng tạo cho người học, xây dựng “thế hệ trẻ sáng tạo”; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

- Tập trung nghiên cứu, xây dựng và phát triển “hệ sinh thái học tập sáng tạo” ở các cấp học, trình độ đào tạo; chú trọng phát triển năng lực sáng tạo trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đổi mới sáng tạo và chiến lược phát triển bền vững của Thành phố. Tăng cường phối hợp hiệu quả trong giáo dục đại học gắn với cơ chế, chính sách phù hợp để tận dụng thế mạnh của các cơ sở đào tạo đại học trong cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho Hà Nội và cả nước.

2.2 Giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm

- Phát triển thị trường lao động đồng bộ, thống nhất, có sự quản lý, kiểm soát, điều tiết của Nhà nước, hướng đến việc làm bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm và các điểm giao dịch việc làm vệ tinh. Tích cực hỗ trợ, duy trì việc làm ổn định cho người lao động và thực hiện tốt phúc lợi xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn, giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh hướng nghiệp giáo dục phổ thông. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn.

- Tăng cường công tác xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề; tiếp tục nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và lao động có bằng cấp, chứng chỉ; đẩy mạnh xuất khẩu lao động cùng với nâng cao chất lượng lao động.

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo để chủ động chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, đáp ứng yêu cầu, xu thế phát triển của thị trường lao động; nâng cao tỷ trọng lao động trong khu vực chính thức, tập trung giải quyết việc làm cho lao động khu vực phi chính thức, đặc biệt là lao động nông nghiệp chuyển đổi nghề.

- Tiếp tục tập trung đầu tư 04 trường cao đẳng công lập thuộc Thành phố trở thành trường chất lượng cao có một số nghề đạt chuẩn khu vực, quốc tế: Trường cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội, Trường cao đẳng nghề công nghệ cao Hà Nội, Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc, Trường cao đẳng nghệ thuật Hà Nội.

- Tập trung đầu tư một số nghề trọng điểm cho các trường trung cấp, cao đẳng công lập thuộc thành phố được Bộ Lao động - Thương binh và xã hội phê duyệt lực chọn.

- Phối hợp với ngành giáo dục để giải quyết việc làm cho đội ngũ vận động viên thể thao sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2.3. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Xây dựng đề án, chiến lược và kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài; tuyển chọn đào tạo và cử đi đào tạo tại các quốc gia tiên tiến trên thế giới, sớm hình thành đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý thuộc nhiều lĩnh vực. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, đào tạo nâng cao nhằm nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, chuyên môn, năng lực, trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu công việc cả trước mắt và lâu dài của Thủ đô.

3. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh

Tiếp tục kiên trì mục tiêu xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện, hình thành hệ giá trị văn hóa phù hợp với xu thế thời đại gắn với phát huy những giá trị nhân văn sâu sắc của Thăng Long - Hà Nội.

3.1. Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, gương mẫu và tinh thần thượng tôn pháp luật của người Hà Nội

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử nghìn năm văn hiến, Thành phố vì hoà bình, Thành phố sáng tạo nhằm bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, tình yêu Hà Nội, truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, gương mẫu về đạo đức, lối sống, khát vọng đổi mới sáng tạo, ý chí vươn lên của mỗi người dân Thủ đô.

- Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng ứng xử văn minh đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tương thân tương ái”; Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lịch sử địa phương gắn với giáo dục nếp sống văn hoá trong các nhà trường.

- Đề cao vai trò gương mẫu của mỗi công dân Thủ đô, gia đình, thôn, làng, tổ dân phố, phường, xã trong việc xây dựng môi trường văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh: sống nhân ái, nghĩa tình, thủy chung, trong sáng, tuân thủ pháp luật.

3.2. Nâng cao chất lượng các mô hình văn hoá, tạo sức lan toả mạnh mẽ trong việc thực hiện 02 quy tắc ứng xử

- Tiếp tục phát động và triển khai phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở giai đoạn 2019-2025” theo Quyết định 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ gắn với việc thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thành phố Hà Nội. Xây dựng mô hình mỗi cơ quan, công sở, trường học là một địa chỉ văn hoá.

- Xây dựng các mô hình văn hoá tiêu biểu về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội gắn với việc thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng. Rà soát, bổ sung các tiêu chí nâng cao và chuẩn hoá quy trình bình xét, công nhận, tôn vinh các danh hiệu văn hoá phù hợp với đặc thù của Thủ đô. Xây dựng và ban hành khung chương trình tổ chức các hoạt động đối với các thiết chế văn hoá cơ sở, trọng tâm là nhà văn hoá thôn, tổ dân phố, khu chung cư. Phát huy năng

lực tự tổ chức đời sống văn hoá ở thôn, tổ dân phố; xây dựng các mô hình câu lạc bộ văn hoá thể thao cơ sở.

- Triển khai, nhân rộng các mô hình tuyên truyền thực hiện 02 quy tắc ứng xử; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện 02 quy tắc ứng xử phù hợp với thực tế. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và đảng viên. Đổi mới phương pháp tuyên truyền đối với 02 bộ quy tắc ứng xử. Triển khai sâu rộng bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch; tiếp tục vận động các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân Thủ đô chủ động tham gia, phát huy vai trò mỗi người dân là một tuyên truyền viên tích cực về du lịch.

- Nghiên cứu bổ sung quy chế vinh danh danh hiệu công dân thủ đô ưu tú theo hướng tuyên dương ở tất cả các cấp, các ngành; tuyên dương gương điển hình tiên tiến trong thực hiện quy tắc ứng xử nhằm tạo ra phong trào thi đua rộng khắp có sức lan tỏa trong xã hội.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, gắn với giáo dục giá trị sống cho học sinh, sinh viên trong các nhà trường, bảo đảm vừa có tính thời đại, tính dân tộc và đặc trưng của Hà Nội.

3.3. Phát huy hiệu quả của quy ước, hương ước và các giá trị văn hoá truyền thống trong việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh

- Rà soát quy ước, hương ước trên địa bàn Thành phố, phát huy vai trò tự quản của thôn, tổ dân phố trong bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp; hạn chế và từng bước loại bỏ phong tục lạc hậu trên địa bàn; xử lý, ngăn chặn hiệu quả những hiện tượng, hành vi xuống cấp về đạo đức, lối sống; đẩy lùi tiêu cực và các tệ nạn xã hội. Đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, lối sống trái với thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh con người Hà Nội.

- Thực hiện phương châm “xây” đi đôi với “chống”, lấy xây làm chính, nhằm giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá quý báu của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá thế giới, sáng tạo, vun đắp nên những giá trị mới hướng tới chân-thiện-mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

- Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong việc thực hiện 02 quy tắc ứng xử, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức. Định kỳ hàng năm tổ chức tôn vinh, biểu dương các mô hình văn hoá tiêu biểu: Gia đình văn hoá, làng, tổ dân phố văn hoá, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá.

4. Một số sự kiện quy mô quốc gia, quốc tế trong thực hiện Chương trình.

4.1. Sự kiện văn hóa, nghệ thuật: Lễ hội văn hóa ẩm thực Hà Nội; Lễ hội văn hóa dân gian trong đời sống đương đại; Trình diễn văn hóa phi vật thể; Lễ hội đường phố; Lễ hội Âm nhạc quốc tế Gió mùa (Moonson); Chương trình nghệ thuật đếm ngược Countdown; Cuộc thi Giọng hát hay Hà Nội mở rộng; Liên hoan Sân khấu Thủ đô; Chương trình Hòa nhạc giao hưởng London (VietNam airline concert); Liên hoan phim Quốc tế Hà Nội, Cuộc thi Nữ sinh thanh lịch Thủ đô... Tham gia các hoạt động trong hệ thống mạng lưới các Thành phố sáng tạo toàn cầu.

4.2. Sự kiện thể thao: Lễ hội bơi chải thuyền rồng; Giải chạy Báo Hà Nội mới; Hội khỏe Phù Đổng; Đại hội thể dục thể thao Thủ đô; Giải bóng chuyền nữ Quốc tế Châu Á; Giải khiêu vũ thể thao Hà Nội mở rộng; Giải marathon quốc tế “Hành trình di sản”...

4.3. Sự kiện thuộc lĩnh vực Du lịch: Lễ đón vị khách quốc tế đầu tiên, Festival áo dài; Lễ hội làng nghề; Hội chợ du lịch quốc tế Hà Nội (VITM); Cuộc thi tìm kiếm đại sứ du lịch Thủ đô...

4.4. Sự kiện lĩnh vực nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Thi tay nghề ASEAN; Hội thi thiết bị tự làm toàn quốc; Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp Toàn quốc; Ngày hội Công nghệ thông tin, Cuộc thi Toán học Hà Nội Mở rộng (HOMC)...

B. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến nội dung Chương trình tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò gương mẫu, vận động Nhân dân Thủ đô thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố.

2. Huy động các nguồn lực

- Ưu tiên đầu tư từ ngân sách Thành phố cho phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Triển khai tích cực, có hiệu quả xã hội hóa đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao, tháo gỡ khó khăn các dự án đã và đang triển khai, xây dựng danh mục kêu gọi đầu tư từ các thành phần kinh tế trong và ngoài nước.

- Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hóa, tương xứng với tăng trưởng và phát triển kinh tế Thủ đô.

- Đẩy mạnh khuyến khích xã hội hoá, huy động sự tham gia đóng góp của cộng đồng xã hội, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân đóng góp trí tuệ, cơ sở vật chất, công nghệ trong việc phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tổ chức chương trình đào tạo đội ngũ chuyên gia lĩnh vực văn hoá, thể thao ở nước ngoài, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Khuyến khích sự tham gia của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố vào các nhiệm vụ phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

3. Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng Nghị quyết của Thành uỷ khoá XVII về phát triển công nghiệp văn hoá nhằm xây dựng, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển ngành công nghiệp văn hoá trong tình hình mới.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện trong phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch về phát triển văn hoá, thể thao, giáo dục...;

- Định hướng xây dựng quy hoạch văn hoá, thể thao có tầm nhìn chiến lược, lâu dài theo hướng thuận tiện đến các khu dân cư và các tuyến giao thông chính của Thành phố, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia sáng tạo và hưởng thụ văn hoá, đồng thời huy động nguồn lực của toàn xã hội chăm lo và phát triển sự nghiệp văn hoá trên các lĩnh vực, đảm bảo văn hoá phát triển đa dạng, phong phú dưới sự quản lý của Nhà nước và định hướng của Đảng.

- Xây dựng các đề án sử dụng, khai thác cơ sở vật chất tại các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao nhằm tăng thêm nguồn thu hỗ trợ cho hoạt động sự nghiệp và tăng cường cơ sở vật chất cho phát triển văn hoá, thể thao.

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế đặc thù trong lĩnh vực di sản, nghệ thuật, văn hoá cơ sở, thể dục, thể thao, giáo dục... đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết giữa các sở, ngành, quận, huyện, thị xã; có phương thức lồng ghép, tích hợp các nhiệm vụ của cơ sở, ban, ngành, làm cho nhiệm vụ phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh được thống nhất, đồng thời không ngừng nâng

cao tính xã hội hoá, khả năng đóng góp ngày càng rộng rãi của xã hội góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hoá giữa đô thị và nông thôn, các tầng lớp trong xã hội.

- Nghiên cứu, ban hành chính sách khuyến khích phát triển mô hình du lịch di sản, ẩm thực; nhất là trong lĩnh vực sáng tạo khởi nghiệp, gắn kết du lịch với các ngành công nghiệp văn hóa; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch văn hóa. Chú trọng phát triển loại hình du lịch làng nghề, du lịch trải nghiệm...

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia giáo dục, đào tạo nghề nhằm đảm bảo yêu cầu về tay nghề, chuyên môn với các ngành nghề cụ thể.

4. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thủ đô đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý hiện có, bổ sung, sửa đổi những nội dung không còn phù hợp.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của lĩnh vực phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trên địa bàn. Xây dựng chế tài xử lý vi phạm đối với lĩnh vực văn hóa đảm bảo đủ sức răn đe.

5. Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế

Tăng cường trao đổi, hợp tác, học tập kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài nước. Đẩy mạnh hội nhập giao lưu văn hóa với các nước trong khu vực và trên thế giới bằng các chương trình giao lưu văn hóa, thể thao, đăng cai tổ chức các hội nghị quốc gia, quốc tế và ký kết hợp tác với các đơn vị truyền thông uy tín trên thế giới góp phần quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam và Thủ đô Hà Nội.

6. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phát động phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; Phát hiện các nhân tố mới, mô hình mới trong xây dựng và phát triển văn hoá; biểu dương tập thể, cá nhân điển hình trong các phong trào thi đua.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành uỷ

Chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, quán triệt nội dung, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình. Hàng năm chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong Thành phố; tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình vào cuối năm và tổng kết Chương trình vào năm 2025.

2. Ban Chỉ đạo Chương trình

Xây dựng, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo; khảo sát, nghiên cứu, tham mưu triển khai xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể hoá các nội dung chương trình. Định kỳ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Chương trình báo cáo Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ.

3. Đảng đoàn HĐND Thành phố

Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Chương trình vào các Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Chỉ đạo các hoạt động khảo sát, giám sát công tác tổ chức thực hiện Chương trình.

4. Ban cán sự đảng UBND Thành phố

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình, Nghị quyết chuyên đề về Công nghiệp văn hóa, các đề án, dự án đầu tư, chủ động đề xuất cơ chế chính sách đảm bảo thực hiện Chương trình có hiệu quả. Định kỳ kiểm tra việc triển khai thực hiện ở các cấp, các ngành trong Thành phố. Sơ kết, đánh giá thực hiện Chương trình theo kế hoạch, báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình, Ban Thường vụ Thành uỷ.

5. Các ban đảng và Văn phòng Thành uỷ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình, phối hợp hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc chỉ đạo thực hiện ở các cấp, các ngành, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ kết quả thực hiện.

6. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ban thường vụ Thành đoàn

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện trong các thành viên MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các Liên hiệp Hội và các tầng lớp Nhân dân. Tổng hợp tình hình thực tiễn và các ý kiến phản ánh

của nhân dân, đề xuất Thành ủy, UBND Thành phố để điều chỉnh, bổ sung kịp thời trong quá trình thực hiện.

7. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng kế hoạch, đề án, chuyên đề công tác để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, cấp ủy các quận, huyện, thị xã và lãnh đạo các sở, ban, ngành Thành phố chịu trách nhiệm trước Thành ủy, UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, tiến hành kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm, báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình, Ban Thường vụ Thành ủy.

II. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- **Năm 2021:** Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong toàn Thành phố. Thời gian hoàn thành trong quý II/2021. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo nhiệm kỳ. Xây dựng và ban hành Nghị quyết về phát triển công nghiệp văn hoá trong Quý III/2021. Triển khai nghiên cứu, xây dựng các đề án, dự án chuyên đề, chương trình công tác, cụ thể hoá nội dung chương trình.

- **Từ năm 2021 đến năm 2024:** Tập trung tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, đề án, dự án, chuyên đề, kế hoạch công tác. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện Chương trình hằng năm. Tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Chương trình theo Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy khóa XVII.

- **Năm 2025:** Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng kết Chương trình trước khi tổ chức Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đảng đoàn HĐND Thành phố,
- Ban cán sự đảng UBND Thành phố,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Thành phố,
- Các ban đảng, Văn phòng Thành ủy,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố,
Ban Thường vụ Thành đoàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các đ/c Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy. *am*

T/M THÀNH ỦY

BÍ THƯ



Vương Đình Huệ



CHỈ TIÊU CHƯƠNG TRÌNH 06-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY
VỀ "PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC, XÂY DỰNG NGƯỜI HÀ NỘI THANH LỊCH, VĂN MINH
GIAI ĐOẠN 2021-2025"

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	CHỈ TIÊU ĐẾN 2025	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
I	Nhóm chỉ tiêu phát triển văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh				
1	Tỷ lệ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa	%	86-88	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
2	Tỷ lệ làng, thôn, bản được công nhận và giữ vững danh hiệu Làng văn hóa	%	65	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
3	Tỷ lệ Tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hóa	%	75	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
4	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hoá hàng năm (tính trên tổng số đăng ký)	%	70-73	Liên đoàn lao động TP	UBND quận, huyện, thị xã
5	Tỷ lệ thôn, làng có nhà văn hóa	%	100	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
6	Số di sản được đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia	di sản	15	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
7	Số di tích được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt	di tích	3		
	Nâng cấp xếp hạng di tích quốc gia	di tích	8		
	Xếp hạng di tích cấp Thành phố	di tích	80		
8	Số vở diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống được dàn dựng mới và biểu diễn hằng năm	Vở diễn	>18	Sở Văn hóa và Thể thao	
9	Số buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp hàng năm	Buổi	>3.000	Sở Văn hóa và Thể thao	
10	Số phim tài liệu, khoa học, hoạt hình được sản xuất hàng năm	Phim	10	Sở Văn hóa và Thể thao	
11	Tỷ lệ người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên	%	42,5	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
12	Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao trở lên	%	31	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
13	Đóng góp lực lượng HLV, VĐV và thành tích huy chương cho đoàn thể thao Việt Nam tại các kỳ thi đấu khu vực (Sea games, Asiad...)	%	30	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã
14	Số lượt khách du lịch đón và phục vụ hàng năm	lượt	35-39 triệu	Sở Du lịch	Tổng công ty du lịch Hà Nội; Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
	Số lượt khách du lịch quốc tế đón và phục vụ hàng năm	lượt	8-9 triệu		
II	Nhóm chỉ tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực				
15	Tỷ lệ trường học công lập (mầm non, tiểu học THCS, THPT) đạt chuẩn quốc gia	%	80-85	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
16	Xây dựng thêm trường liên cấp (Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) ngang tầm các nước trong khu vực	trường	3-5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
17	Tỷ lệ lao động qua đào tạo,	%	75-80	Sở LĐTB & XH	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
	Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	55-60		
18	Số lao động được đào tạo nghề hàng năm	lượt	230,000	Sở LĐTB & XH	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã



**ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 06-CTr/TU CỦA THÀNH ỦY
VỀ "PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC THỦ ĐÔ, XÂY DỰNG NGƯỜI HÀ NỘI THANH LỊCH, VĂN MINH
GIAI ĐOẠN 2021-2025"**

STT	Tên đề án, kế hoạch	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Phát triển văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh					
*	<i>Nghị quyết chuyên đề</i>					
1	Nghị quyết chuyên đề về phát triển công nghiệp văn hoá giai đoạn 2021-2025	Thành ủy	Ban Tuyên giáo Thành uỷ; Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã; các chuyên gia, nhà khoa học	2021-2025	
*	<i>Đề án</i>					
1	Đề án "Đánh giá, đề xuất giải pháp phát triển công nghiệp văn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế"	BCĐ Chương trình 06	Ban Tuyên giáo Thành ủy	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2030	
2	Đề án "Chiến lược phát triển giáo dục sáng tạo Thủ đô - tầm nhìn 2030"	BCĐ Chương trình 06	Ban Tuyên giáo Thành ủy	Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Quy hoạch Kiến trúc, UBND quận, huyện, thị xã	2021-2030	
3	Đề án xây dựng điểm sinh hoạt văn hoá công nhân tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp và khu chế xuất, nơi có đông công nhân lao động sinh sống	UBND Thành phố	Liên đoàn lao động TP	UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
4	Đề án "Mỗi đoàn viên, thanh niên là một tuyên truyền viên tích cực về du lịch Hà Nội"	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Năm 2025	
5	Đề án mã hóa dữ liệu "địa chỉ đỏ" trên địa bàn thành phố Hà Nội phục vụ công tác tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh niên.	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2021	
6	Đề án "Phát triển các môn thể thao, nghệ thuật đường phố" cho thanh niên Thủ đô năm 2021	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Quận, huyện, thị trấn	2021-2025	
7	Đề án "Xây dựng nét đẹp văn hóa trong giao tiếp ứng xử cho thiếu nhi Thủ đô" giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	2021-2025	

STT	Tên đề án, kế hoạch	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Đề án Tuổi trẻ Thủ đô tham gia tuyên truyền, giữ gìn trật tự an toàn giao thông giai đoạn 2017-2022	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Giao thông Vận tải, Công an Thành phố	2021-2025	
*	Kế hoạch					
1	Kế hoạch triển khai công tác quản lý về việc xây dựng danh hiệu phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn TP giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
2	Kế hoạch hoàn thiện, phát huy hiệu quả quy ước, hương ước trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
3	Kế hoạch xây dựng mô hình làng văn hoá kiểu mẫu gắn với thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
4	Kế hoạch tuyên truyền 02 quy tắc ứng xử trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
5	Kế hoạch thực hiện các sáng kiến gia nhập mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
6	Kế hoạch quản lý, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Viện Bảo tồn di tích- Bộ VHTTDL; UBND quận, huyện, thị xã;	2021-2025	
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
8	Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	

STT	Tên đề án, kế hoạch	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
9	Kế hoạch bảo tồn và phát triển nghệ thuật ca kịch truyền thống trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
10	Kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo, biển hiệu trên địa bàn Thành phố Hà Nội	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
11	Kế hoạch "Nâng cao hiệu quả công tác trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan trên địa bàn Thành phố, phục vụ tốt công tác tuyên truyền, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân"	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
12	Kế hoạch phát triển mô hình đọc sách tại các huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc góp phần xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.	UBND Thành phố	Sở Văn hoá và Thể thao	UBND các huyện, thị xã	2021-2025	
13	Kế hoạch lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời phục vụ nhân dân tập luyện giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
14	Kế hoạch nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch gắn với di sản văn hóa, ẩm thực, làng nghề, làng cổ; tổ chức các cuộc thi tay nghề sáng tạo mẫu sản phẩm quà tặng phục vụ hoạt động du lịch Thủ đô	UBND Thành phố	Sở Du lịch	Các sở: Văn hóa và Thể thao, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương Mại, Du lịch; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
15	Kế hoạch thực hiện Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học" giai đoạn 2020 – 2025	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
16	Kế hoạch biên soạn, lồng ghép nội dung giáo dục nét văn hóa Hà Nội trong bộ tài liệu giáo dục địa phương	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	

STT	Tên đề án, kế hoạch	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
17	Kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2025	UBND Thành phố	Hội LHPN Hà Nội	Sở Văn hóa Thể thao; Sở Thông tin và Truyền thông; MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội	2021-2025	
18	Kế hoạch liên tịch triển khai Công trình "Nhà phân loại rác thân thiện"	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	Năm 2021	
II	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					
*	Đề án					
1	Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa của Thành phố Hà Nội	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Nội vụ, UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
2	Đề án Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
3	Đề án nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
4	Đề án nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo Thủ đô giai đoạn 2021-2025	UBND Thành phố	Trường Đại học Thủ đô	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
5	Đề án sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn TP Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2025.	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
6	Xây dựng chính sách hỗ trợ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT tham gia học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng	UBND Thành phố	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
7	Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	

STT	Tên đề án, kế hoạch	Cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Đề án Tổ chức mô hình đào tạo và sinh hoạt các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội.	UBND Thành phố	Thành đoàn Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao	2021-2025	
*	Kế hoạch					
1	Kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc tại Bảo tàng Hà Nội	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Bảo tàng Hà Nội, Trung tâm Bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam và các cơ quan liên quan.	2021-2025	
2	Kế hoạch xây dựng chính sách hỗ trợ nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể Thành phố Hà Nội	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Nội vụ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
3	Kế hoạch đào tạo vận động viên thành tích cao trọng điểm các môn Olympic và Asiad Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
4	Kế hoạch tuyển dụng các Huấn luyện viên, vận động viên sau khi kết thúc nhiệm vụ thi đấu, huấn luyện thể dục thể thao tại Trung tâm Huấn luyện thi đấu Thể dục, thể thao về các trường học để giảng dạy giáo dục thể chất cho học sinh trên địa bàn Thủ đô	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
5	Kế hoạch tuyển chọn nhân lực thể thao thành tích cao, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao Thủ đô giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.	UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2030	
6	Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo CSVC cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2020-2025	UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	

* **Tổng hợp: 41 nhiệm vụ. Trong đó: 01 Nghị quyết chuyên đề; 16 đề án; 24 kế hoạch**



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 06-CTr/TU CỦA THÀNH ỦY
VỀ "PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC THỦ ĐÔ, XÂY DỰNG NGƯỜI HÀ NỘI THANH LỊCH, VĂN MINH
GIAI ĐOẠN 2021-2025"**

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	DỰ ÁN MỚI ĐỀ XUẤT				
1	Dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các nhà hát, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật của nhân dân Thủ đô	Sở Văn hoá và Thể thao	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
2	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan phát huy, khai thác giá trị hồ Văn, di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám phục vụ du lịch	Sở Văn hoá và Thể thao	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu Tư, Quy hoạch kiến trúc	2021-2025	
3	Dự án đầu tư xây dựng thêm 05 trường liên cấp (Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) có diện tích tối thiểu 5ha và có cơ sở vật chất ngang tầm các nước trong khu vực	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	2021-2025	
4	Dự án xây mới Trường Đại học Thủ đô	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Trường Đại học Thủ đô; Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
5	Dự án nâng cấp và cải tạo Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong; Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP GIAI ĐOẠN 2016-2020			2021-2025	
1	Dự án trưng bày Bảo tàng Hà Nội	Sở Văn hoá và Thể thao	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
2	Cung thiếu nhi Hà Nội	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Sửa chữa, cải tạo cụm 08 công trình thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao phục vụ Seagame 31 và Para Games 11	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Các sở, ngành Thành phố	2021	
4	Cải tạo, sửa chữa công trình Nhà hát nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ	Ban Quản lý dự án các công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
5	Đầu tư nghề trọng điểm: trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội	Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
6	Đầu tư nghề trọng điểm: trường Cao đẳng nghề công nghệ cao Hà Nội (tại Nam Từ Liêm)	Trường Cao đẳng nghề công nghệ cao Hà Nội	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
7	Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế: Điện Công nghiệp, Điện tử công nghiệp và nghề cắt gọt kim loại cấp độ ASEAN, trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
8	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử khu di tích Hoàng thành Thăng Long	Dự kiến gồm nhiều dự án Thành phần, nên việc xác định CĐT sẽ xác định cụ thể tại QĐ phê duyệt dự án đầu tư	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
9	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu vực lõi Thành Cổ Loa thuộc quy hoạch tổng thể bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu Di tích thành Cổ Loa	Dự kiến gồm nhiều dự án Thành phần, nên việc xác định CĐT sẽ xác định cụ thể tại QĐ phê duyệt dự án đầu tư	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
10	Giải phóng mặt bằng, cải tạo HTKT khu vực xung quan đền Bà Kiệu, quận Hoàn Kiếm	UBND quận Hoàn Kiếm	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
11	Khu bảo tồn thuộc khu vực IV khu du lịch - văn hóa Sóc Sơn	UBND huyện Sóc Sơn	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	
12	Xây dựng Cung Văn hóa thể thao Thanh niên Hà Nội	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố	Các sở, ngành Thành phố	2021-2025	

